



| Thời gian | |
|-------------------------|--|
| Khai mạc Đại hội | |
| 09h00 – 09h05 | Tuyên bố lý do, khai mạc Đại hội |
| 09h05 – 09h10 | Báo cáo tổng kế và kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội |
| 09h10 – 09h15 | Giới thiệu & thông qua danh sách Đoàn chủ tọa, Đoàn thư ký |
| Nội dung Đại hội | |
| 09h15 – 09h20 | Thông qua Chương trình Đại hội & Quy chế làm việc của Đại hội |
| 09h20 – 09h50 | Báo cáo đánh giá của về hoạt động của Công ty năm 2021 và một số định hướng năm 2022 |
| | Báo cáo của Ban Điều hành về tình hình hoạt động SXKD của Công ty năm 2021 và kế hoạch SXKD năm 2022 |
| | Báo cáo của BKS |
| 09h50 – 10h10 | Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021 & phương án phân phối lợi nhuận năm 2021, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 |
| | Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2022 |
| | Tờ trình thù lao của HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch năm 2022 |
| | Tờ trình về việc hủy đăng ký công ty đại chúng, hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu, hủy đăng ký chứng khoán |
| 10h10 – 10h30 | Giải đáp ý kiến đóng góp của Cổ đông qua "Phiếu ghi ý kiến" của Cổ đông |
| 10h30 – 10h40 | Đại hội biểu quyết các Báo cáo của HĐQT, Ban Điều hành, BKS và các Tờ trình |
| 10h40 – 10h50 | Thông qua Nghị quyết & Biên bản Đại hội |
| Bế mạc Đại hội | |

* Quý Cổ đông vui lòng xem tài liệu chi tiết của ĐHĐCĐ Thường niên 2022 www.sapaco.com.vn hoặc www.baobisaiгон.com.vn từ ngày 20 tháng 5 năm 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**THÔNG BÁO MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bao bì Sài Gòn;

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ SÀI GÒN**

Trân trọng kính mời: Quý Cổ Đông

Đến dự cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Bao bì Sài Gòn.

Vào lúc: **09 h00, ngày 22 tháng 6 năm 2022**

Tại: **CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ SÀI GÒN**

Lô III – 13, Đường số 13, KCN Tân Bình

Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, TP. HCM

Rất mong Quý Ông/Bà sắp xếp thời gian đến tham dự để cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông đạt kết quả cao.

Hân hạnh được đón tiếp.

M.S.D.N: 0301714940
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
BAO BÌ
SÀI GÒN
TÂN PHÚ-T.P. HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN THANH TÙNG

* Xin vui lòng mang theo Thông báo, CMND.



**CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ SÀI GÒN**

☉☆☉

| STT | Thời gian | Nội dung |
|-------------------------|---------------|--|
| Khai mạc Đại hội | | |
| 1 | 09h00 – 09h05 | Tuyên bố lý do, khai mạc Đại hội |
| 2 | 09h05 – 09h10 | Báo cáo thống kê và kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội |
| 3 | 09h10 – 09h15 | Giới thiệu và thông qua danh sách Đoàn chủ tọa, Đoàn thư ký |
| Nội dung Đại hội | | |
| 4 | 09h15 – 09h20 | Thông qua Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc của Đại hội |
| 5 | 09h20 – 09h50 | Báo cáo đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty năm 2021 và một số định hướng năm 2022 |
| 6 | | Báo cáo của Ban Điều hành về tình hình hoạt động SXKD của Công ty năm 2021 và kế hoạch SXKD năm 2022 |
| 7 | | Báo cáo của BKS |
| 8 | 09h50– 10h10 | Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021 & phương án phân phối lợi nhuận năm 2021, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 |
| 9 | | Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2022 |
| 10 | | Tờ trình thù lao của HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch năm 2022 |
| 11 | | Tờ trình về việc hủy đăng ký công ty đại chúng, hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu, hủy đăng ký chứng khoán |
| 12 | 10h10– 10h30 | Giải đáp ý kiến đóng góp của Cổ đông qua "Phiếu ghi ý kiến" của Cổ đông |
| 13 | 10h30– 10h40 | Đại hội biểu quyết các Báo cáo của HĐQT, Ban Điều hành, BKS và các Tờ trình |
| 14 | 10h40– 10h50 | Thông qua Nghị quyết & Biên bản Đại hội |
| Bế mạc Đại hội | | |



TP. HCM, ngày 18 tháng 5 năm 2022

QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bao Bì Sài Gòn xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông và thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI

1. Các cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội cổ đông từ khi bắt đầu Đại hội cho đến khi kết thúc Đại hội. Trong trường hợp cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông vì lý do bất khả kháng phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội phải có trách nhiệm liên hệ với Ban Tổ chức để thông báo ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc đại hội mà không thông báo với Ban Tổ chức thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.
2. Cổ đông khi vào phòng Đại hội ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định.
3. Không nói chuyện riêng, tắt hoặc để điện thoại di động ở chế độ rung trong lúc diễn ra Đại hội.

II. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc:

Các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Mỗi cổ đông được cấp một Phiếu biểu quyết, trong đó ghi Mã số cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết (*sở hữu và ủy quyền*) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Bao Bì Sài Gòn.

2. Cách biểu quyết:

- Cổ đông biểu quyết (*tán thành, không tán thành, không có ý kiến*) một vấn đề bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội.
- Khi biểu quyết thông qua một vấn đề gì, các cổ đông thực hiện giơ Phiếu biểu quyết theo hướng dẫn của Đại hội.

3. Thể lệ biểu quyết:

- Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.
- Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.



III. Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

Nguyên tắc:

Cổ đông tham dự Đại hội đăng ký ghi ý kiến vào mẫu Phiếu ghi ý kiến của Ban Tổ chức. Cổ đông nộp Phiếu ghi ý kiến tại Đoàn Thư ký Đại hội trong quá trình Đại hội. Để đảm bảo trật tự của Đại hội khi thảo luận, Chủ tọa sẽ sắp xếp giải đáp các thắc mắc của cổ đông theo thứ tự đăng ký.

IV. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA

1. Điều khiển đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua.
2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
3. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua.
4. Chủ tọa có quyền:
 - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
 - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
5. Giải quyết các vấn đề nảy sinh khác trong suốt quá trình Đại hội.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA THƯ KÝ

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
2. Chuẩn bị Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

VI. BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Biên bản và nghị quyết của họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là toàn bộ Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Bao Bì Sài Gòn.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

TP.HCM, ngày 18 tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Kính thưa Quý Cổ đông,

Thay mặt Hội đồng quản trị (HDQT), tôi xin trình bày Báo cáo đánh giá của HDQT về các hoạt động, của Công ty trong năm 2021 & các kế hoạch định hướng của Công ty năm 2022 như sau:

A. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

I. Đánh giá của HDQT về kết quả các hoạt động của Công ty

1. Kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty

| Chỉ tiêu | Đvt | KH 2021 | TH 2021 | % Hoàn thành |
|-------------------------------|-------------|---------|---------|--------------|
| 1- Tổng doanh thu và thu nhập | Triệu đồng | 222.430 | 213.087 | 95,80% |
| 2- Tổng lợi nhuận trước thuế | Triệu đồng | 14.000 | (1.321) | -9,44% |
| 3- Sản lượng | | | | |
| -Màng nhựa xuất khẩu | Tấn | - | 26 | |
| -Túi phức hợp | Triệu túi | 180 | 158 | 87,78% |
| -Trang in | Triệu trang | 840 | 588 | 70,00% |
| - Màng nhựa | Tấn | 3.000 | 3284 | 109,47% |

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các hoạt động của Công ty

Năm 2021, do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận áp dụng biện pháp giãn cách xã hội, hàng loạt các ngành nghề bị ảnh hưởng nghiêm trọng, nhiều doanh nghiệp đóng cửa hoặc ngưng hoạt động, sức cầu thị trường các mặt hàng đều giảm mạnh làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình, sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban lãnh đạo Công ty đã có nhiều biện pháp tích cực chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh, động viên người lao động làm việc với tinh thần cảnh giác cao trong phòng chống dịch bệnh để đảm bảo sức khỏe cho người lao động và đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh được liên tục.

Kết quả hoạt động kinh doanh trong năm 2021 của Công ty: Tuy Công ty đã đạt được 95,80% chỉ tiêu doanh thu và thu nhập so với kế hoạch năm, nhưng do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh, tình hình kinh tế bất ổn và giá cả nguyên vật liệu tăng cao nên lợi nhuận trước thuế âm 1,321 triệu đồng.

Các hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty luôn tuân thủ theo đúng pháp luật của nhà nước, Điều lệ Công ty và luôn đảm bảo trách nhiệm đối với cộng đồng và xã hội.

II. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các hoạt động của Ban Điều hành



- Trong điều kiện sản xuất, kinh doanh hết sức khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 Ban Điều hành Công ty đã có nhiều giải pháp quyết liệt, tiết giảm chi phí tối đa; hạn chế các thiệt hại, rủi ro trong sản xuất, kinh doanh do dịch bệnh gây ra.

- Ban Điều hành đã triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) và HĐQT một cách kịp thời, đầy đủ với tinh thần trách nhiệm cao; duy trì chế độ báo cáo định kỳ cho HĐQT về kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty.

- HĐQT luôn bám sát tình hình thực tế của Công ty, kiểm tra, giám sát, việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của HĐQT, Nghị quyết của ĐHĐCĐ; đánh giá tiến độ và kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh của Công ty trên cơ sở xem xét các báo cáo định kỳ của Ban Tổng Giám đốc.

III. Báo cáo hoạt động của HĐQT

HĐQT luôn tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Điều hành Công ty thực hiện tốt nhiệm vụ kinh doanh, chỉ đạo Ban Điều hành quản lý chặt chẽ công tác đầu tư, quản lý chi phí để phòng ngừa, hạn chế rủi ro.

Phối hợp với Ban kiểm soát Công ty để tăng cường thực hiện chức năng giám sát, quản lý, chỉ đạo Công ty thực hiện các mục tiêu của ĐHĐCĐ đề ra và tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nhìn chung trong năm 2021, HĐQT, Ban điều hành và các cấp quản lý đã nỗ lực và chủ động đưa ra nhiều giải pháp để tháo gỡ khó khăn trong sản xuất, kinh doanh của Công ty.

IV. Thù lao của HĐQT, BKS năm 2021

Tổng mức thù lao hoạt động được Đại hội đồng cổ đông thông qua là: 204.000.000 đồng (Hai trăm lẻ bốn triệu đồng).

Thực hiện là: 192.000.000 đồng (Một trăm chín mươi hai triệu đồng).

Trong đó:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 2,5 triệu đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị: 2,0 triệu đồng/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát: 2,0 triệu đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 1,5 triệu đồng/tháng
- Thư ký Hội đồng quản trị: 1,5 triệu đồng/tháng

B. Định hướng của HĐQT năm 2022

I. Kế hoạch sản xuất, kinh doanh của Công ty năm 2022

- Dự kiến cổ tức: 6%/mệnh giá/năm
- Các chi tiêu kế hoạch:

| Chỉ tiêu | Đvt | TH 2021 | KH 2022 | % KH 2022 so TH 2021 |
|--------------------------|------------|---------|---------|----------------------|
| 1- Tổng doanh thu : | Triệu đồng | 213.087 | 313.397 | 147% |
| 1.1-Doanh thu xuất khẩu: | Triệu đồng | 968 | | - |
| 1.2-Doanh thu nội địa: | Triệu đồng | 212.119 | 313.397 | 148% |
| -Túi phức hợp | Triệu đồng | 52.565 | 100.000 | 190% |
| -Trang in | Triệu đồng | 15.106 | 18.000 | 119% |
| -Bao bì màng nhựa | Triệu đồng | 134.280 | 193.727 | 144% |



| | | | | |
|------------------------|------------|---------|--------|-----|
| -Kinh doanh TN | Triệu đồng | 7.905 | 180 | 2% |
| - Doanh thu tài chính | Triệu đồng | 1.688 | 1.000 | 59% |
| -Thu nhập khác | Triệu đồng | 575 | 490 | 85% |
| 2-Lợi nhuận trước thuế | Triệu đồng | (1.321) | 13.150 | |

II. Định hướng của HĐQT:

- Tiếp tục nâng cao năng lực quản trị, bám sát tình hình thực tế hoạt động của Công ty chỉ đạo và hỗ trợ cho Ban Điều hành Công ty phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh theo đúng định hướng và mục tiêu đã đề ra.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh và bảo toàn vốn.

- Chỉ đạo nghiên cứu áp dụng các hình thức kinh doanh mới để gia tăng sản lượng bao bì màng ghép, duy trì sản xuất sản phẩm bao bì nhãn hộp giấy, tập trung phát triển sản lượng nhóm hàng Xưởng màng nhựa chủ đạo là mặt hàng màng lót hồ; đảm bảo đáp ứng đủ nhu cầu về nguồn hàng, chất lượng hàng hóa, giá cả cạnh tranh.

- Chú trọng công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty, tăng thu nhập cho người lao động, đảm bảo lợi ích cho các cổ đông; tiếp tục tham gia các hoạt động an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và sức khỏe cộng đồng.

Trên đây là Báo cáo của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần bao bì Sài Gòn. Chúc Quý cổ đông, Quý vị khách mời sức khỏe, hạnh phúc và thịnh vượng.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Toàn thể cổ đông;
- TV.HĐQT, TV.BKS
- Lưu: VT,TK.


NGUYỄN THANH TÙNG





BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021 & KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

A. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021:

Kinh tế - xã hội nước ta năm 2021 diễn ra trong bối cảnh đại dịch COVID-19 diễn biến phức tạp trên toàn cầu với những biến thể mới, cản trở đà phục hồi của kinh tế thế giới. Tuy nhiên GDP của Việt Nam vẫn tăng trưởng dương ở mức 2,58%, và là một trong số những quốc gia đạt được tốc độ tăng trưởng dương, khi mà nhiều Quốc gia khác vẫn đang chịu sự suy thoái sâu sắc.

Đối với Công ty, năm 2021 vẫn là một năm khó khăn trong việc thực hiện chỉ tiêu do Đại hội cổ đông đề ra. Ban điều hành Công ty đã chủ động đề ra những quyết sách phát triển nhưng do tình hình chung Công ty chỉ đạt được chỉ tiêu:

- Tổng Doanh thu thực hiện 213,087 tỷ đồng đạt 95,8% so với kế hoạch năm 2021 và bằng 96,79% so với cùng kỳ.
- Lợi nhuận trước thuế âm 1,321 tỷ đồng tương ứng âm 9,44% so với kế hoạch 2021.

Tuy chưa đạt chỉ tiêu nhưng để đạt được những kết quả trên Công ty đã tập trung rất nhiều vào các hoạt động chính của Công ty như:

1. Khai thác thị trường

Với các khó khăn chung của nền kinh tế đất nước, của ngành sản xuất bao bì và cũng như khó khăn của các khách hàng trực tiếp, SAPACO gặp rất nhiều khó khăn trong việc giữ thị trường hiện tại & tìm kiếm phát triển thị trường để nâng cao doanh thu. Trong năm 2021, Công ty vẫn duy trì việc cung cấp cho các khách hàng của SAPACO như: Thực phẩm VISSAN, CJ (Cầu tre), GN, Cofidec,....Dược phẩm ANVET, MEKOPHAR, VIETVET, Vacxin Pasteur Dalat,....., Thú Y NAPHA, Thú Y 1/5,.... Khách hàng luôn tin tưởng về năng lực sản xuất, tiến độ giao hàng, chất lượng sản phẩm do Công ty sản xuất.

Tuy nhiên việc một số đối thủ có vốn đầu tư từ nước ngoài đã chính thực hoạt động tại thị trường Việt Nam và cộng với sự đầu tư không nhỏ của các đối thủ khác đã ảnh hưởng rất lớn tới việc khai thác thị trường hiện tại.



Đứng trước tình hình đó, Ban điều hành Công ty đã chủ động đề ra những đưa ra những quyết sách phát triển phù hợp với tình hình kinh tế như:

- Tìm kiếm thị trường mới, tăng năng suất để đảm bảo doanh thu, nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm phi hao trong sản xuất để tìm kiếm lợi nhuận, giảm giá bán để giữ thị trường...
- Phát triển tốt mặt hàng bao bì nhãn hộp giấy trong điều kiện máy móc thiết bị còn hạn chế trong đầu tư đổi mới.
- Củng cố giữ vững khách hàng cũ & phát triển khách hàng mới mặt hàng Màng nông ngư nghiệp.
- Phát triển tốt sản phẩm màng lót hồ, giá cạnh tranh, độ dày từ 200mic – 1000mic theo nhu cầu thị trường và vẫn tiếp tục mở rộng thêm thị trường.
- Chuẩn bị đầy đủ nguyên vật liệu cho sản xuất, máy móc thiết bị được bảo trì chặt chẽ, đảm bảo tiến độ sản xuất, giao hàng đúng thời gian.
- Cập nhật hàng ngày giá cả nguyên liệu vật tư chủ yếu, tỷ giá hối đoái trên thị trường để có chính sách bán hàng linh hoạt theo từng mặt hàng.
- Tăng cường sự phối hợp giữa bộ phận mua hàng vs phòng kỹ thuật, trong việc tìm kiếm & thử nghiệm nguồn nguyên liệu có giá hợp lý, phù hợp với công nghệ hệ tại của Công ty, để thay thế trong sản xuất sản phẩm màng nhựa nhằm tăng tính cạnh tranh trên thị trường và đảm bảo chất lượng sản phẩm.

Công ty cũng giám sát, thực hiện chiến lược xây dựng và quảng bá thương hiệu cùng với việc thực hiện tốt chính sách khách hàng, chính sách chất lượng sản phẩm và dịch vụ cho khách hàng nên đã phần nào tạo nên uy tín của thương hiệu SAPACO.

Một số ngành hàng chính:

| Ngành hàng | Doanh thu 2021 (tỷ vnd) | Tỉ lệ (%) |
|----------------------|----------------------------|-----------|
| Thực phẩm | 13.73 | 27.8% |
| Dược phẩm | 9.60 | 19.4% |
| Nông dược | 9.28 | 18.8% |
| Hạt giống | 4.10 | 8.3% |
| Sữa | 3.22 | 6.5% |
| BVTV (TTS, Phân bón) | 3.01 | 6.1% |



2. Một số chỉ tiêu tài chính

- o Doanh thu theo từng ngành hàng năm 2021:

| Chỉ tiêu | ĐVT | TH 2020 | KH 2021 | TH 2021 | %TH 2021 so với KH | %TH 2021 so với 2020 |
|-----------------------|------------|---------|---------|---------|--------------------|----------------------|
| Doanh thu và thu nhập | Triệu đồng | 220,146 | 222,430 | 213,087 | 95.80% | 96.79% |
| Doanh thu xuất khẩu | Triệu đồng | 740 | - | 968 | | 130.81% |
| Doanh thu nội địa | Triệu đồng | 219,406 | 222,430 | 212,119 | 95.36% | 96.68% |
| Túi phức hợp | Triệu đồng | 54,892 | 57,000 | 52,565 | 92.22% | 95.76% |
| Nhãn hộp giấy | Triệu đồng | 19,331 | 18,000 | 15,106 | 83.92% | 78.14% |
| Màng nhựa | Triệu đồng | 134,654 | 146,000 | 134,280 | 91.97% | 99.72% |
| Kinh doanh TN | Triệu đồng | 5,653 | | 7,905 | | 139.84% |
| Doanh thu tài chính | Triệu đồng | 3,965 | 1,000 | 1,688 | 168.80% | 42.57% |
| Thu nhập khác | Triệu đồng | 911 | 430 | 575 | 133.72% | 63.12% |
| Lợi nhuận trước thuế | Triệu đồng | 21,697 | 14,000 | (1,321) | -9.44% | -6.09% |

- o Bảng kết quả KD và sản lượng

| Nội dung | ĐVT | KH 2021 | TH 2021 | % Hoàn thành |
|----------------------------|-------------|---------|---------|--------------|
| Tổng doanh thu và thu nhập | Triệu đồng | 222,430 | 213,087 | 95.80% |
| Tổng lợi nhuận trước thuế | Triệu đồng | 14,000 | (1,321) | (9.44%) |
| Sản lượng | | | | |
| Màng nhựa xuất khẩu | Tấn | - | 26 | |
| Túi phức hợp | Triệu túi | 180 | 158 | 87.78% |
| Trang in | Triệu trang | 840 | 588 | 70.00% |
| Màng nhựa các loại | Tấn | 3,000 | 3,284 | 109.47% |

3. Đầu tư về cơ sở hạ tầng, năng lực sản xuất & Công tác quản lý:

Trong năm 2021, Công ty đã hoàn tất việc lắp đặt thử nghiệm & đưa vào vận hành:

- o Máy in 9 màu mới
- o Đầu tư máy trộn nhựa mới, máy tạo hạt tái sinh

Các máy móc, thiết bị mới đầu tư đã đưa vào vận hành và khai thác tốt góp phần tăng năng lực sản xuất và chất lượng sản phẩm của công ty, đáp ứng được nhu cầu ngày càng tăng cả về số lượng và chất lượng của khách hàng.



Song song đó, Công ty tiếp tục đầu tư vào các hệ thống về đảm bảo môi trường sản xuất để đảm bảo mức độ an toàn của sản phẩm bao bì nhất là bao bì cho ngành thực phẩm... cũng như tạo môi trường làm việc tốt cho CB.CNV. Đã hoàn thành “phòng sạch” cho toàn bộ khu vực Xưởng sản xuất màng phức hợp và được công nhận về Hệ thống Quản lý Vệ sinh an toàn Thực phẩm (ISO 22000:2018) & Hệ thống Quản lý Chất lượng (ISO 13485:2016 & ISO 9001:2015)

Công ty tiếp tục duy trì các công cụ quản lý như: 5S, TPM,... Trong năm 2021, Công ty đã khai thác - giám sát có hiệu quả chi tiết hoạt động trong toàn Công ty thông qua hệ thống camera.

Thực hiện trang bị đầy đủ dụng cụ về phòng cháy chữa cháy.

Phòng ban thực hiện đầy đủ công tác chống ngập khi mùa mưa đến.

4. Tình hình nhân sự, đào tạo và thu nhập của người lao động

Tổng số lao động của Công ty đến cuối năm 2021 là 177 người, trong đó:

- Trình độ đại học : 50 người chiếm 28%.
- Trình độ Cao đẳng : 11 người chiếm 6%
- Trung cấp, công nhân kỹ thuật : 12 người chiếm 7%.
- Tốt nghiệp PTTH, có tay nghề : 104 người chiếm 59%.

17
N
T
BA
AI
U-1



B. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022:

Theo dự báo của IMF, nền kinh tế thế giới năm 2022 sẽ phục hồi mạnh sau đại dịch. Song bên cạnh đó, tình hình chính trị vẫn còn nhiều biến động, tiềm ẩn nhiều rủi ro như: chiến sự giữa Nga – Ucraina, cấm vận của Phương Tây với Nga, chiến lược “zero covid” của Trung Quốc... sẽ tác động lên nền kinh tế toàn cầu.

Trong năm 2022, theo đánh giá của các tổ chức trên thế giới, Việt Nam sẽ tiếp tục đạt được mức tăng trưởng dương với kỳ vọng tăng trưởng trên hai con số. Trong bức tranh đó, ngành bao bì nói chung vẫn được kỳ vọng là tiếp tục gia tăng. Tuy nhiên, chi phí đầu vào tăng cao, nguồn nguyên vật liệu thiếu hụt,..... đã và đang là một thách thức không nhỏ cho sự phát triển trong năm 2022.

Bên cạnh đó, giá dầu mỏ trên thế giới liên tục biến động tăng từ mức trung bình 71-74 USD/thùng vào thời điểm cuối năm 2021, đến ngưỡng 87-91 USD/ thùng như hiện nay. Thêm vào đó, căng thẳng chính trị giữa các Cường quốc trên thế giới đang leo thang, cùng với tác động của các giải pháp ứng phó với covid từ Trung Quốc, đã làm gián đoạn đến nguồn cung ứng dầu mỏ trên thị trường, dẫn đến các biến động làm gia tăng về giá cả của nguyên vật liệu phục vụ cho ngành bao bì nói chung và làm ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2022.

Năm 2022 được xác định là năm tiếp tục đầy khó khăn mà Công ty cần vượt qua để tồn tại và phát triển vì thế việc chú trọng vào tăng hiệu quả của quá trình sản xuất, phát huy năng lực nội bộ là một trong những vấn đề cần quan tâm của Công ty. Với mục tiêu hoạt động trong năm 2022 là “Dấn thân, đổi mới để phát triển bền vững”, Ban điều hành Công ty thống nhất trình Đại hội cổ đông phương hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 như sau:



1. Mục tiêu & Nhiệm vụ trọng tâm:

- Giữ vững thị trường hiện và phát triển thị trường mới, xúc tiến đẩy mạnh phát triển các mặt hàng mới, nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm tỉ lệ sản phẩm không đạt trong quá trình sản xuất.
- Đẩy mạnh thu hồi công nợ, tiếp tục đẩy mạnh công tác kiểm soát chi phí và chất lượng sản phẩm, đảm bảo hiệu quả kinh doanh.
- Đầu tư bổ sung máy móc thiết bị, đổi mới công nghệ cho Xưởng màng ghép, Xưởng màng nhựa, để nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm chi phí sản xuất và đa dạng hoá sản phẩm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường.
- Thực hiện các chính sách sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình hiện nay để khai thác tốt thị trường: tiếp tục chú trọng trong việc duy trì mối quan hệ lâu dài với những khách hàng sản xuất hàng tiêu dùng có ảnh hưởng lớn đến thị trường trong nước và chiếm thị phần cao. Tập trung tăng cường công tác hậu mãi, dịch vụ chăm sóc khách hàng để khai thác tốt thị trường hiện tại, điều chỉnh giá bán hợp lý để đảm bảo lợi nhuận cũng như duy trì thị trường, định hướng kế hoạch phát triển kinh doanh niên khóa 2022, chủ động thúc đẩy sản phẩm theo nhóm chủ lực và tiềm năng, tập trung xây dựng cơ sở dữ liệu khách hàng và thị trường: thúc đẩy doanh số ngành hàng cafe (Trung Nguyên)

2. Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh 2022

a) Doanh thu và lợi nhuận năm 2022:

Năm 2022, Công ty xây dựng kế hoạch doanh thu 313.397 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 13.15 tỷ đồng.

b) Các chỉ tiêu kế hoạch Doanh thu theo từng ngành hàng:

| Chỉ tiêu | ĐVT | TH 2021 | KH 2022 | % KH 2022/ TH 2021 |
|-----------------------|------------|---------|---------|-----------------------|
| Doanh thu và thu nhập | Triệu đồng | 213,087 | 313,397 | 147% |
| Doanh thu xuất khẩu | Triệu đồng | 968 | | 0% |
| Doanh thu nội địa: | Triệu đồng | 212,119 | 313,397 | 148% |
| Túi phức hợp | Triệu đồng | 52,565 | 100,000 | 190% |
| Nhãn hộp giấy | Triệu đồng | 15,106 | 18,000 | 119% |

46
TY
ÂN
BÌ
SÀI
GÒN
10/0



| Chỉ tiêu | ĐVT | TH 2021 | KH 2022 | % KH 2022/ TH 2021 |
|----------------------|------------|---------|---------|-----------------------|
| Màng nhựa | Triệu đồng | 134,280 | 193,727 | 144% |
| Kinh doanh TN | Triệu đồng | 7,905 | 180 | 2% |
| Doanh thu tài chính | Triệu đồng | 1,688 | 1,000 | 59% |
| Thu nhập khác | Triệu đồng | 575 | 490 | 85% |
| Lợi nhuận trước thuế | Triệu đồng | (1,321) | 13,150 | |

c) Kế hoạch sản lượng

| STT | Chỉ tiêu | Đvt | Kế hoạch năm 2022 |
|-------------|----------------------|---------------------|----------------------|
| 1 | Túi phức hợp | ngàn m ² | 13,140 |
| 2 | Trang in | triệu trang | 840 |
| 3 | Màng phủ nông nghiệp | Tấn | 200 |
| 4 | Màng nhà kính | Tấn | 1,000 |
| 5 | Màng lót hồ | Tấn | 3,330 |
| 6 | Túi nhựa các loại | Tấn | 100 |
| 7 | Thương nghiệp | Tấn | |
| Tổng | | | |

3. Một số giải pháp thực hiện

Để thực hiện chỉ tiêu kế hoạch nêu trên, Ban Điều hành Công ty chú trọng tập trung thực hiện tốt các công việc trọng tâm như sau:

- Thay đổi và nâng cao nhận thức, phong cách làm việc và quản lý từ cấp quản lý cho đến từng người Công nhân với phương châm “Dấn thân, thay đổi để phát triển bền vững”.
- Điều chỉnh lại chiến lược kinh doanh phù hợp với tình hình kinh tế dựa trên những thế mạnh và kết quả đạt được. Nắm sát tình hình để chỉ đạo điều hành kịp thời trước những thay đổi của thị trường, biến động của tình hình kinh tế trong nước và thế giới.
- Kiện toàn bộ máy quản lý, tổ chức sắp xếp lao động phù hợp đáp ứng nhu cầu sản xuất và tăng năng suất lao động của Công ty.



- Thực hiện các chương trình đào tạo cụ thể, sâu sát để có đội ngũ công nhân đáp ứng yêu cầu sản xuất, nâng cao có trọng tâm năng lực quản lý trong từng bộ phận nhất là chú trọng vào đào tạo cho đội ngũ quản lý cấp trung và cấp giám sát.
- Nâng cao hiệu quả của công tác nghiên cứu sản phẩm mới theo chiều sâu nhằm tìm kiếm giá trị gia tăng của sản phẩm, tập trung vào lĩnh vực kinh doanh hiện có của Công ty.
- Tăng hiệu quả hoạt động của các hệ thống quản lý hệ thống chất lượng ISO 9001:2015, ISO 22000: 2018 & ISO 13485:2016
- Khai thác hiệu quả, tăng cường kiểm soát dự trữ hàng tồn kho, giám sát tốt tình hình công nợ, chi phí... Thiết lập danh mục đầu tư phù hợp

CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ SÀI GÒN

TỔNG GIÁM ĐỐC



BẠCH VÂN NHẬN



TP HCM, ngày 20 tháng 05 năm 2022



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Tại Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên 2022

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm Soát được quy định tại Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020; Luật chứng khoán năm 2019;
- Căn cứ vào tình hình hoạt động của Công ty, báo cáo của HĐQT, Ban điều hành và căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm Soát được quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ Phần Bao Bì Sài Gòn;
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2021 của Công ty Cổ phần Bao Bì Sài Gòn đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán AFC Việt Nam

Ban Kiểm Soát (BKS) Công ty Cổ Phần Bao Bì Sài Gòn xin được báo cáo trước Đại hội Đồng Cổ Đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2022 những kết quả đã được trong năm 2021 - nhiệm kỳ 2021-2025 với những nội dung như sau:

I: THÔNG TIN, THÙ LAO THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021:

| Stt | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu là thành viên BKS | Số buổi họp BKS tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Thù lao, thu nhập và lợi ích khác |
|-----|----------------------|----------------------|--------------------------------|-------------------------|-------------------|-----------------------------------|
| 1. | Ông Nguyễn Thành Đạt | Trưởng ban kiểm soát | Bổ nhiệm 25/06/2021 | 2/4 | 50% | 12.000.000 |
| 2 | Bà Huỳnh Như Ngọc | Trưởng ban kiểm soát | Miễn nhiệm 25/06/2021 | 2/4 | 50% | 12.000.000 |
| 3 | Bà Đinh Thị Kim Hiếu | Thành viên | Miễn nhiệm 25/06/2021 | 2/4 | 50% | 9.000.000 |
| 4 | Bà Trần Thị Hằng | Thành viên | Miễn nhiệm 25/06/2021 | 2/4 | 50% | 9.000.000 |

| | | | | | | |
|---|--------------------------|------------|------------------------|-----|-----|-----------|
| 5 | Ông Đinh Văn Đức | Thành viên | Bổ nhiệm 25/06/2021 | 2/4 | 50% | 9.000.000 |
| 6 | Bà Nguyễn Thị Thanh Loan | Thành viên | Bổ nhiệm 25/06/2021 | 2/4 | 50% | 9.000.000 |

Trong năm 2021, Ban kiểm soát tiến hành 04 cuộc họp. Nội dung chi tiết như sau:

| Phiên họp | Thành phần tham dự | Nội dung họp |
|---------------------------------------|--------------------|--|
| Phiên 01 Ngày 26/02/2021 | 03/03 | - Thảo luận về số liệu báo cáo tài chính quý IV năm 2020 và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020. - Thảo luận, xây dựng kế hoạch Ban kiểm soát năm 2021. |
| Phiên 02 Ngày 09/04/2021 | 03/03 | Thảo luận về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và thống nhất các nội dung đưa vào báo cáo BKS trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021. |
| Phiên 03 Ngày 29/07/2021 | 03/03 | - Trao đổi và đánh giá công tác giám sát tính tuân thủ các quy định của HĐQT; các thành viên Ban điều hành và các vị trí của công ty 06 đầu năm 2021. - Xem xét và đánh giá kết quả kinh doanh 06 tháng đầu năm 2021 so với kế hoạch đề ra. |
| Phiên 04 Ngày 26/11/2021 | 03/03 | - Xem xét các nội dung kế hoạch hoạt động năm 2021 căn cứ vào báo cáo kết quả kinh doanh 10 tháng đầu năm 2021 - Xem xét giá vốn nguồn nguyên liệu, hàng tồn kho để đưa ra phương án hợp lý vì giá vốn tăng phi mã. |

II. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2021

Trong năm 2021, trước tình hình dịch bệnh Covid diễn biến phức tạp, khó khăn khôn lường nhưng BKS cũng không ngừng cố gắng để thực hiện được các công việc như sau:

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HĐQT); trao đổi ý kiến về các vấn đề về cơ chế hoạt động, tình hình tài chính tại phiên họp HĐQT để kịp thời đóng góp ý kiến thiết thực về những vấn đề hoạt động của Công ty;
- Đảm bảo các chức năng trong việc giám sát hoạt động của HĐQT và Ban Tổng Giám Đốc (BTGD) để tuân thủ đúng theo các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty; xem xét tính phù hợp các Quyết định của HĐQT và BTGD;
- Thực hiện giám sát hoạt động quản lý và điều hành Công ty của HĐQT và

BTGD, nội bộ ban điều hành trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao thông qua các quy trình kiểm soát nội bộ;

- Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các nội quy, quy định, quy chế, chế độ và các văn bản có liên quan;

- Thực hiện kiểm soát công tác tài chính, kế toán nhằm đánh giá tính trung thực và hợp pháp các số liệu tài chính để phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán và các chính sách hiện hành của Việt Nam;

- Làm việc và trao đổi với Kiểm toán viên độc lập thông qua Báo cáo kiểm toán để nắm được tình hình và kết quả sản xuất kinh doanh mà Công ty đã đạt được, đảm bảo số liệu kiểm toán là chính xác và hợp pháp;

- Trong nhiệm kỳ 2021-2025 này, BKS cũng thực hiện phân công các công việc trong nội bộ BKS như sau: Xây dựng và ban hành Quy chế hoạt động của BKS; nhiệm vụ cụ thể của từng thành viên để thực hiện đúng quyền hạn, chức năng và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định nhằm kiểm tra chéo, giám sát việc chấp hành pháp luật; các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

III. KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

1. Đánh giá chung

- Về mặt báo cáo kiểm toán: BKS thống nhất số liệu báo cáo tài chính (BCTC) năm 2021 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam – CN Phía Bắc. BCTC được trình bày bằng đồng Việt Nam (VNĐ) phù hợp với Chế độ kế toán doanh nghiệp và các chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ tài chính ban hành. BCTC được lập, gửi và công bố cho các cơ quan chức năng kịp thời và đúng thời hạn quy định. Trong BCTC cũng đã phản ánh trung thực, hợp lý, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày.

- Về tình hình hoạt động của Công ty:

- + Công tác tài chính thực hiện đúng chế độ, quản lý tốt nguồn thu, chi và tuân thủ đúng nghĩa vụ nộp thuế với Nhà nước;

- + Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty cũng gặp nhiều khó khăn chung do ảnh hưởng của đại dịch Covid bùng phát mạnh, tuy nhiên BTGD cũng kịp thời đưa ra các biện pháp để duy trì, thúc đẩy sản xuất, công tác quản lý và điều hành được tăng cường với tinh thần linh hoạt, chủ động và hạn chế lãng phí. Công ty cũng thực hiện tốt các chính sách cho người lao động theo đúng tinh thần của Thỏa ước lao động tập thể, các chế độ tiền lương thưởng BHXH, BHYT vẫn được duy trì và thực hiện theo chính sách hiện hành mà không bị cắt giảm, đó là một điều rất tốt trong tình cảnh khó khăn nhất của các Doanh nghiệp nói chung và Bao bì Sài Gòn nói riêng.

2. Đánh giá kết quả Hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2021

Thông qua BCTC năm 2021 được AFC kiểm toán và công tác kiểm tra, đánh giá hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ Công ty, BKS ghi nhận tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh năm 2021 như sau:

ĐVT: Triệu đồng

| STT | Các chỉ tiêu | 31/12/2020 | 31/12/2021 | % tăng giảm |
|-----|----------------------|------------|------------|-------------|
| 1 | Tổng tài sản | 198.547 | 204.345 | 3% |
| 2 | Vốn chủ sở hữu | 147.436 | 139.473 | 5,5% |
| 2 | Doanh thu thuần | 209.558 | 206.977 | -1,4% |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | 21.697 | -1.321 | -103% |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | 17.307 | -1.982 | -111% |

- Tổng tài sản tại ngày 31/12/2021 đạt 204,3 tỷ đồng tăng 3% so với 31/12/2020 chủ yếu do chi phí lắp đặt máy móc thiết bị tăng, đầu tư tài chính tăng gần 2 tỷ. Tuy nhiên các chỉ tiêu về lợi nhuận bao gồm lợi nhuận trước thuế và sau thuế bị âm so với năm 2020 do tình hình kinh doanh bị ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch Covid nghiêm trọng, giãn cách toàn xã hội dẫn đến các giao dịch bị đình trệ, giá cả nguyên vật liệu tăng cao làm cho giá vốn tăng....
- Tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh trong năm 2021 của Công ty như sau:

ĐVT: Triệu đồng

| STT | Các chỉ tiêu | ĐVT | Kế hoạch | Thực hiện | % Hoàn thành |
|-----|----------------------------|-------------|----------|-----------|--------------|
| 1 | Tổng doanh thu và thu nhập | Triệu đồng | 222.430 | 213.087 | 95,80% |
| 2 | Tổng lợi nhuận trước thuế | Triệu đồng | 14.000 | (1.321) | -9,44% |
| 3 | Sản lượng | | | | |
| | Màng nhựa xuất khẩu | Tấn | - | 26 | |
| | Túi phức hợp | Triệu túi | 180 | 158 | 87,78% |
| | Trang in | Triệu trang | 840 | 588 | 70,00% |
| | Màng nhựa các loại | Tấn | 3.000 | 3.284 | 109,47% |

- So với kế hoạch trong năm 2021 thì Công ty cơ bản cũng hoàn thành các chỉ tiêu tuy nhiên lợi nhuận thì bị giảm do các yếu tố khách quan nêu trên. Nên Công ty cố gắng phát triển hơn nữa trong năm 2022 này.

494
T
H
B
G
P
H

3. Đánh giá tình hình hoạt động quản lý của HĐQT và BTGD năm 2021

3.1 Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT:

- Cơ cấu thành viên HĐQT Công ty hiện nay là 5 thành viên, trong đó có 1 thành viên chuyên trách và 4 thành viên kiêm nhiệm;
- HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ trong công tác định hướng chiến lược phát triển, giám sát việc triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, chỉ đạo công tác quản lý trong phạm vi thẩm quyền của HĐQT;
- Định kỳ mỗi quý hoặc đột xuất HĐQT đã tổ chức các phiên họp có sự tham gia của các thành viên HĐQT, Trưởng Ban Kiểm Soát nhằm nghe báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc về kết quả SXKD của Công ty nhằm ra chủ trương đúng đắn và đảm bảo hiệu quả nhất cho Công ty
- Giám sát Ban Tổng Giám Đốc trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, trao đổi lấy ý kiến cổ đông nhằm mang lại hiệu quả nhất.

3.2 Hoạt động của Ban Tổng Giám Đốc:

- BTGD hiện nay có 3 thành viên. Trong năm 2021, BTGD đã tích cực và chủ động trong điều hành các hoạt động của Công ty .
- Ban Tổng Giám Đốc đã lập các báo cáo định kỳ về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư cho HĐQT, đồng thời đề xuất cùng với HĐQT tháo gỡ và khắc phục những khó khăn nhằm ổn định hiệu quả hoạt động sản xuất. Cố gắng nỗ lực, đột phá trong điều hành nhằm tối ưu hoá chi phí nhất có thể.
- Quản lý dòng tiền, đẩy mạnh các hoạt động sản xuất để vượt qua đại dịch an toàn nhất có thể, cố gắng hoàn thành các mục tiêu đưa ra.

3.3 Đánh giá sự phối hợp giữa 3 bộ phận: BKS, HĐQT và BTGD

- BKS được HĐQT và BTGD tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp đầy đủ các thông tin về hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty, giữa các bộ phận có sự phối hợp chặt chẽ để góp phần tốt cho công tác quản trị được hoàn thành tốt nhất.
- Như vậy trong năm 2021 giữa 3 bộ phận nêu trên có tinh thần trách nhiệm cao, phối hợp nhịp nhàng để đưa Công ty cố gắng vượt qua khó khăn như hiện nay.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG VÀ KIẾN NGHỊ CỦA BKS NĂM 2022

1. Phương hướng hoạt động của BKS

Để thực hiện tốt công tác kiểm soát theo Luật doanh nghiệp và điều lệ của Công ty. BKS cần xây dựng các kế hoạch cụ thể trong năm 2022 như sau:

- Luôn luôn cập nhật các thông tư, nghị định mới của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty để áp dụng đúng đắn.



- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ để đảm bảo lợi ích của cổ đông, quyền lợi công nhân viên.
- Thẩm định tính đúng đắn và chính xác của Báo cáo tài chính. Báo cáo hoạt động kinh doanh và công tác quản lý của HĐQT.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác nếu có phát sinh. Kiểm soát chéo giữa các bộ phận để tránh gian lận trong kinh doanh đáp ứng đúng tiến độ và luật định.

2. Kiến nghị và đề xuất phương hướng trong năm 2022

Năm 2021 làm một năm khó khăn nhất trong lịch sử phát triển vừa qua do ảnh hưởng của Đại dịch Covid toàn cầu và Việt Nam nói riêng. Nên trong năm 2022 cũng là 1 thách thức lớn đối với Công ty Bao bì Sài Gòn. BKS cũng thấu hiểu và cảm thông với tình hình chung, tuy nhiên cũng đưa ra một vài kiến nghị với ĐHĐCĐ, HĐQT và BTGD như sau:

- Quản lý chặt chẽ các chi phí hoạt động theo kế hoạch đề ra. Cân đối trong khâu sản xuất, dự trữ nguyên vật liệu theo từng giai đoạn tránh ảnh hưởng từ việc biến động giá cả thị trường làm cho chi phí giá vốn tăng cao, kiểm soát hàng tồn kho để đẩy nhanh vòng quay vốn.
- Nghiên cứu thị trường để tìm ra các sản phẩm mới phù hợp với thị hiếu người tiêu dùng trong thời buổi đa dạng hàng hoá như hiện nay.
- Đẩy mạnh công tác quảng cáo để đưa sản phẩm hoà nhập rộng rãi, xuất khẩu ra nước ngoài tăng cao. Nâng cao thiết bị máy móc để tối ưu hoá sản xuất, thay thế máy móc hiện đại tránh lao động chân tay nhiều không đạt hiệu quả cao đồng thời bảo trì bảo dưỡng tốt trang thiết bị máy móc. Đào tạo nguồn nhân lực nâng cao tay nghề và chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng nhu cầu công việc trong thời gian tới.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát công ty Bao bì Sài Gòn trình bày trước Đại hội đồng cổ đông. Và thay mặt BKS, kính chúc ĐHĐCĐ thành công tốt đẹp!

Xin trân trọng cảm ơn!

TM.BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN

Nguyễn Thành Đạt

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT Cty;
- Lưu VT. BKS.



CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ SÀI GÒN

Lô III-13, nhóm Công nghiệp III, KCN Tân Bình, đường số 13, P. Tây Thạnh, Q. Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Mẫu số B 02 - DN

| Chi tiêu | Mã số | Thuyết minh | Năm | |
|--|-----------|-------------|------------------------|------------------------|
| | | | 2021 | 2020 |
| | | | VND. | VND |
| 1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 01 | 6.1 | 210.823.601.781 | 215.270.491.813 |
| 2. Các khoản giảm trừ doanh thu | 02 | 6.2 | 3.846.264.713 | 5.712.514.885 |
| 3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02) | 10 | | 206.977.337.068 | 209.557.976.928 |
| 4. Giá vốn hàng bán | 11 | 6.3 | 184.466.862.606 | 165.623.816.095 |
| 5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11) | 20 | | 22.510.474.462 | 43.934.160.833 |
| 6. Doanh thu hoạt động tài chính | 21 | 6.4 | 1.688.159.197 | 3.964.502.872 |
| 7. Chi phí tài chính | 22 | 6.5 | 5.260.516.150 | 4.449.289.441 |
| Trong đó: Chi phí lãi vay | 23 | | 1.189.736.843 | 1.403.835.618 |
| 8. Chi phí bán hàng | 25 | 6.6 | 5.674.347.856 | 7.502.387.816 |
| 9. Chi phí quản lý doanh nghiệp | 26 | 6.7 | 15.157.076.326 | 14.226.844.314 |
| 10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + (21 - 22) - (25 + 26)) | 30 | | (1.893.306.673) | 21.720.142.134 |
| 11. Thu nhập khác | 31 | 6.8 | 574.885.692 | 910.869.600 |
| 12. Chi phí khác | 32 | 6.9 | 2.349.023 | 934.120.594 |
| 13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32) | 40 | | 572.536.669 | (23.250.994) |
| 14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | 50 | | (1.320.770.004) | 21.696.891.140 |
| 15. Chi phí thuế TNDN hiện hành | 51 | 6.10 | - | 4.428.859.747 |
| 16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại | 52 | 6.11 | 661.047.656 | (39.375.845) |
| 17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 - 52) | 60 | | (1.981.817.660) | 17.307.407.238 |
| 18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu | 70 | 6.12 | (233) | 1.933 |
| 19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu | 71 | 6.12 | | 1.933 |



Người lập biểu
Phạm Thị Tuyết Nhung
TP Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 01 tháng 03 năm 2022



Kế toán trưởng
Nguyễn Tấn Kiệt



Tổng Giám đốc
Bạch Văn Nhận

CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ SÀI GÒN

Lô III-13, nhóm Công nghiệp III, KCN Tân Bình, đường số 13, P. Tây Thạnh, Q. Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Mẫu số B 01 - DN

| CHỈ TIÊU | Mã số | Thuyết minh | 31/12/2021 | 01/01/2021 |
|---|------------|-------------|------------------------|------------------------|
| | | | VND | VND |
| A - TÀI SẢN NGẮN HẠN | 100 | | 165.472.747.597 | 171.299.774.754 |
| I. Tiền và các khoản tương đương tiền | 110 | 5.1 | 8.037.970.816 | 36.282.395.674 |
| 1. Tiền | 111 | | 8.037.970.816 | 25.752.478.534 |
| 2. Các khoản tương đương tiền | 112 | | - | 10.529.917.140 |
| II. Đầu tư tài chính ngắn hạn | 120 | 5.4 | 31.500.412.585 | 29.890.006.385 |
| 1. Chứng khoán kinh doanh | 121 | | 31.529.157.045 | 29.890.006.385 |
| 2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh | 122 | | (28.744.460) | - |
| III. Các khoản phải thu ngắn hạn | 130 | | 37.718.146.395 | 51.744.289.641 |
| 1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng | 131 | 5.2 | 42.071.573.592 | 45.910.624.086 |
| 2. Trả trước cho người bán ngắn hạn | 132 | 5.5 | 1.893.044.078 | 9.822.297.479 |
| 3. Phải thu ngắn hạn khác | 136 | 5.6 | 1.218.932.122 | 1.429.485.447 |
| 4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi | 137 | 5.3 | (7.474.126.730) | (5.454.027.218) |
| 5. Tài sản thiếu chờ xử lý | 139 | 5.7 | 8.723.333 | 35.909.847 |
| IV. Hàng tồn kho | 140 | 5.8 | 83.509.995.476 | 49.177.895.065 |
| 1. Hàng tồn kho | 141 | | 84.018.057.224 | 50.215.731.581 |
| 2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho | 149 | | (508.061.748) | (1.037.836.516) |
| V. Tài sản ngắn hạn khác | 150 | | 4.706.222.325 | 4.205.187.989 |
| 1. Chi phí trả trước ngắn hạn | 151 | 5.9 | 2.075.576.291 | 2.152.152.189 |
| 2. Thuế GTGT được khấu trừ | 152 | | 372.330.234 | - |
| 3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước | 153 | 5.15 | 2.258.315.800 | 2.053.035.800 |
| B - TÀI SẢN DÀI HẠN | 200 | | 38.872.512.853 | 27.247.580.168 |
| I. Các khoản phải thu dài hạn | 210 | | - | - |
| II. Tài sản cố định | 220 | | 27.669.975.367 | 18.667.490.995 |
| 1. Tài sản cố định hữu hình | 221 | 5.10 | 23.384.636.395 | 14.214.099.511 |
| - Nguyên giá | 222 | | 114.236.247.913 | 102.336.101.226 |
| - Giá trị hao mòn lũy kế | 223 | | (90.851.611.518) | (88.122.001.715) |
| 2. Tài sản cố định vô hình | 227 | 5.11 | 4.285.338.972 | 4.453.391.484 |
| - Nguyên giá | 228 | | 6.911.815.956 | 6.911.815.956 |
| - Giá trị hao mòn lũy kế | 229 | | (2.626.476.984) | (2.458.424.472) |
| III. Bất động sản đầu tư | 230 | | - | - |
| IV. Tài sản dở dang dài hạn | 240 | 5.12 | 10.110.370.815 | 7.104.094.460 |
| 1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang | 242 | | 10.110.370.815 | 7.104.094.460 |
| V. Đầu tư tài chính dài hạn | 250 | | - | - |
| VI. Tài sản dài hạn khác | 260 | | 1.092.166.671 | 1.475.994.713 |
| 1. Chi phí trả trước dài hạn | 261 | 5.9 | 620.324.723 | 343.105.109 |
| 2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại | 262 | 5.13 | 471.841.948 | 1.132.889.604 |
| TỔNG CỘNG TÀI SẢN | 270 | | 204.345.260.450 | 198.547.354.922 |

0171
CÔNG
CỔ P
BAC
SAI
PHÚ-T

11/12/2021
 11/12/2021
 11/12/2021
 11/12/2021
 11/12/2021

CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ SÀI GÒN

Lô III-13, nhóm Công nghiệp III, KCN Tân Bình, đường số 13, P. Tây Thạnh, Q. Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Mẫu số B 01 - DN

| CHỈ TIÊU | Mã số | Thuyết minh | 31/12/2021 | 01/01/2021 |
|--|------------|-------------|------------------------|------------------------|
| | | | VND | VND |
| C - NỢ PHẢI TRẢ | 300 | | 64.871.876.181 | 51.111.527.291 |
| I. Nợ ngắn hạn | 310 | | 64.866.876.181 | 51.106.527.291 |
| 1. Phải trả người bán ngắn hạn | 311 | 5.14 | 26.681.353.195 | 16.791.624.929 |
| 2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn | 312 | 5.16 | 1.065.765.231 | 312.542.027 |
| 3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước | 313 | 5.15 | 69.561.495 | 2.121.448.189 |
| 4. Phải trả người lao động | 314 | | 2.214.096.248 | 3.252.134.265 |
| 5. Chi phí phải trả ngắn hạn | 315 | 5.17 | 2.834.790.286 | 5.013.655.794 |
| 6. Phải trả ngắn hạn khác | 319 | 5.18 | 796.357.033 | 740.283.229 |
| 7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn | 320 | 5.19 | 27.576.402.891 | 20.000.000.000 |
| 8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi | 322 | | 3.628.549.802 | 2.874.838.858 |
| II. Nợ dài hạn | 330 | | 5.000.000 | 5.000.000 |
| 1. Phải trả dài hạn khác | 337 | 5.18 | 5.000.000 | 5.000.000 |
| D - VỐN CHỦ SỞ HỮU | 400 | | 139.473.384.269 | 147.435.827.631 |
| I. Vốn chủ sở hữu | 410 | 5.20 | 139.473.384.269 | 147.435.827.631 |
| 1. Vốn góp của chủ sở hữu | 411 | | 85.000.000.000 | 85.000.000.000 |
| - Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết | 411a | | 85.000.000.000 | 85.000.000.000 |
| 2. Thặng dư vốn cổ phần | 412 | | 9.128.014 | 9.128.014 |
| 3. Quỹ đầu tư phát triển | 418 | | 33.210.102.185 | 26.126.973.675 |
| 4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | 421 | | 21.254.154.070 | 36.299.725.942 |
| - LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước | 421a | | 23.235.971.730 | 18.992.318.704 |
| - LNST chưa phân phối kỳ này | 421b | | (1.981.817.660) | 17.307.407.238 |
| II. Nguồn kinh phí và quỹ khác | 430 | | - | - |
| TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN | 440 | | 204.345.260.450 | 198.547.354.922 |

Phạm Thị Tuyết Nhung

Nguyễn Tấn Kiệt



Bạch Văn Nhận

Người lập biểu
Phạm Thị Tuyết Nhung
TP Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 01 tháng 03 năm 2022

Kế toán trưởng
Nguyễn Tấn Kiệt

Tổng Giám đốc
Bạch Văn Nhận

1946-01
CÔNG TY
CỔ PHẦN
BAO BÌ
SÀI GÒN
P. HỒ CHÍ MINH

CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO BÌ SÀI GÒN


Lô III-13, nhóm Công nghiệp III, KCN Tân Bình, đường số 13, P. Tây Thạnh, Q. Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh


BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ*(Theo phương pháp trực tiếp)*

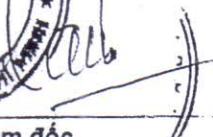
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Mẫu số B 03 - DN

| Chi tiêu | Mã số | Năm 2021 | Năm 2020 |
|--|-----------|-------------------------|------------------------|
| | | VND | VND |
| I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh | | | |
| 1. Tiền thu bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác | 01 | 227.658.326.685 | 218.431.185.554 |
| 2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hoá dịch vụ | 02 | (206.099.818.905) | (145.751.536.990) |
| 3. Tiền chi trả cho người lao động | 03 | (28.120.301.904) | (25.036.087.257) |
| 4. Tiền lãi vay đã trả | 04 | (189.736.843) | - |
| 5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp | 05 | (1.628.859.746) | (6.185.175.866) |
| 6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh | 06 | 433.611.398 | 2.259.521.495 |
| 7. Tiền chi khác cho hoạt động sản xuất kinh doanh | 07 | (12.805.121.183) | (26.484.646.088) |
| Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh | 20 | (20.751.900.498) | 17.233.260.848 |
| II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư | | | |
| 1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác | 21 | (11.719.512.217) | (13.234.697.862) |
| 2. Thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác | 22 | 13.000.000 | 150.909.091 |
| 3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác | 23 | - | (10.250.868.831) |
| 4. Thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác | 24 | - | 20.250.868.831 |
| 5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia | 27 | 1.617.166.650 | 555.151.847 |
| Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư | 30 | (10.089.345.567) | (2.528.636.924) |
| III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính | | | |
| 1. Tiền thu từ đi vay | 33 | 20.077.383.391 | - |
| 2. Tiền trả nợ gốc vay | 34 | (12.500.980.500) | - |
| 3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu | 36 | (5.016.360.000) | (5.037.200.000) |
| Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính | 40 | 2.560.042.891 | (5.037.200.000) |
| Lưu chuyển tiền thuần trong năm | 50 | (28.281.203.174) | 9.667.423.924 |
| Tiền và tương đương tiền đầu năm | 60 | 36.282.395.674 | 26.631.541.040 |
| Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ | 61 | 36.778.316 | (16.569.290) |
| Tiền và tương đương tiền cuối năm | 70 | 8.037.970.816 | 36.282.395.674 |


 Người lập biểu
 Phạm Thị Tuyết Nhung
 TP Hồ Chí Minh, Việt Nam
 Ngày 01 tháng 03 năm 2022


 Kế toán trưởng
 Nguyễn Tấn Kiệt


 Tổng Giám đốc
 Bạch Văn Nhận





Số: 059/2022/BCKT-PB.00317

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bao Bi Sài Gòn

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Bao Bi Sài Gòn (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 01 tháng 03 năm 2022, từ trang 05 đến trang 42, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

TỜ TRÌNH

Về thông qua Báo cáo Tài chính năm 2021 đã được kiểm toán & phương án phân phối lợi nhuận năm 2021, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- Căn cứ Báo cáo Tài chính của Công ty Cổ phần Bao bì Sài Gòn đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo Tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam và phương án phân phối lợi nhuận năm 2021, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 của Công ty Cổ phần Bao bì Sài Gòn, cụ thể như sau:

1. Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2021 đã được kiểm toán:

Báo cáo Tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Bao bì Sài Gòn đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam, bao gồm các nội dung:

- Báo cáo kiểm toán độc lập;
- Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2021;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Thuyết minh báo cáo tài chính.

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:

- Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN: (1.320.770.004)đ
- Lợi nhuận sau thuế: (1.981.817.660)đ
- Chi trả cổ tức: Không
- Trích các quỹ: Không

3. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022:

- Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN: 13.150.000.000đ
- Lợi nhuận sau thuế: 10.520.000.000đ
- Chi trả cổ tức: 6%/vốn điều lệ
- Trích các quỹ:
 - o Trích Quỹ đầu tư phát triển: 50% x lợi nhuận sau thuế TNDN



- o Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi: 5% x lợi nhuận sau thuế TNDN
- o Trích Quỹ thưởng Ban Điều hành: 5% trên lợi nhuận sau thuế TNDN vượt kế hoạch năm 2022

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN THANH TÙNG

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS
- Lưu: VT, TK.



TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2022

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bao bì Sài Gòn.

Để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện kiểm toán độc lập để kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính cho năm 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS
- Lưu: VT, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN THANH TÙNG

TP.HCM, ngày 19 tháng 5 năm 2022

TỜ TRÌNH

Thù lao hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT),
Ban kiểm soát (BKS) năm 2021 và kế hoạch năm 2022

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bao bì Sài Gòn;
- Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh và lợi nhuận năm 2022.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bao bì Sài Gòn báo cáo Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 & kế hoạch thù lao năm 2022 như sau:

- Tổng mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021:
 - Tổng mức thù lao hoạt động được Đại hội đồng cổ đông thông qua là: 204.000.000 đồng (Hai trăm lẻ bốn triệu đồng).
 - Thực hiện là: 192.000.000 đồng (Một trăm chín mươi hai triệu đồng).
- Kế hoạch tổng mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022:
 - Tổng mức thù lao hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty trong năm 2022 là 204.000.000 đồng (Hai trăm lẻ bốn triệu đồng).
 - Kế hoạch thù lao hoạt động chi hàng tháng cụ thể Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị quyết định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Toàn thể cổ đông;
- TV.HĐQT, TV.BKS
- Lưu: VT,TK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN THANH TÙNG

Số: 04 /TT-ĐHĐCĐ.2022

TP.HCM, ngày tháng 5 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v: Hủy đăng ký công ty đại chúng, hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu, hủy đăng ký chứng khoán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bao bì Sài Gòn

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày ngày 26/11/2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Thông tư 118/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 31/12/2020 về việc hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký) công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bao bì Sài Gòn.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Bao bì Sài Gòn kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc hủy đăng ký Công ty đại chúng như sau:

1. Thông qua việc Hủy đăng ký công ty đại chúng, Hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn giao dịch UPCOM và Hủy đăng ký chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD)

Căn cứ điểm a, Khoản 1 Điều 32 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 quy định: “Công ty đại chúng là Công ty có vốn điều lệ đã góp từ 30 tỷ đồng trở lên và có tối thiểu là 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết do ít nhất 100 nhà đầu tư không phải là cổ đông lớn nắm giữ.”

Theo thực tế hiện nay, Công ty Cổ phần Bao bì Sài Gòn (SPA) như sau:

- Vốn điều lệ đã góp của SPA là 85.000.000.000 đồng căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0301714946 (số cũ: 4103005382) do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh đăng ký lần đầu ngày 11/10/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 31/12/2020 và Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021.
- Cơ cấu cổ đông của SPA (theo danh sách cổ đông do VSD chốt ngày 28/04/2022) như sau:
 - Cổ đông lớn: Công ty Cổ phần Đầu tư Sài Gòn VRG, cổ đông chiếm 93,58% số cổ phần có quyền biểu quyết.
 - Cổ đông không phải là cổ đông lớn: 213 cổ đông chiếm 6,42% số cổ phần có quyền biểu quyết.



Như vậy, Công ty Cổ phần Bao bì Sài Gòn đã không còn đáp ứng điều kiện là công ty đại chúng.

Căn cứ tình hình thực tế như trên và định hướng phát triển trong thời gian tới của Công ty là tinh gọn bộ máy quản lý, tập trung vào hoạt động sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị thống nhất trình ĐHĐCĐ thông qua việc Hủy tư cách công ty đại chúng, Hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn giao dịch UPCOM và Hủy đăng ký chứng khoán tại VSD của Công ty Cổ phần Bao bì Sài Gòn.

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các nội dung công việc cần thiết để hoàn tất việc hủy đăng ký công ty đại chúng và hủy đăng ký giao dịch chứng khoán trên sàn giao dịch UPCOM, hủy đăng ký chứng khoán tại VSD theo phương án được ĐHĐCĐ thông qua, bao gồm nhưng không giới hạn: bổ sung, chỉnh sửa các nội dung liên quan đến phương án hủy đăng ký Công ty đại chúng theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước, quyết định thời gian triển khai thực hiện, xây dựng hồ sơ, triển khai các thủ tục với Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam theo đúng quy định.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung trên.

Trân trọng kính trình!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



NGUYỄN THANH TÙNG

